TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 108/2024/HS-ST Ngày: 29-11-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hoá;

Ông Lưu Văn Đê.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Xuyến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2024/TLST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Trung H, sinh năm 1992, tên gọi khác: Không; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 18, xã Hải K, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; anh em ruột có 02 người, bị cáo là thứ nhất; có vợ là Phạm Thị D, sinh năm 1997; có 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 14/9/2024 đến ngày 19/9/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt

Bị hại: Ông Vũ Văn S, sinh năm 1954 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Vũ Thị P, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn Y, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vắng mặt

2. Anh Vũ Mạnh C, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn Y, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vắng mặt

3. Anh Vũ Hồng K, sinh năm 1983; địa chỉ: Xóm 12, thị trấn Y, huyện Hải

Hậu, tỉnh Nam Định. Vắng mặt

4. Anh Vũ Thành C, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm 6, xã HM, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền của anh Vũ Mạnh C, anh Vũ Hồng K và anh Vũ Thành C: Bà Vũ Thị P (Theo văn bản ủy quyền ngày 18/10/2024). Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn N, sinh năm 1969; Vắng mặt.

2. Ông Trần Văn T, sinh năm 1970; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 14/9/2024, Trần Trung H có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe môtô nhãn hiệu HONDA JC538, biển kiểm soát 29D1-883.93 dung H xi lanh 124cm^3, đi trên Quốc lộ 21 theo hướng từ thị trấn Y đi thị trấn C. Khi đến khu vực tổ dân phố số 3, thị trấn Y do không giữ khoảng cách an toàn, không tuân thủ tốc độ nên H đã xô vào ông Vũ Văn Sa ở tổ dân phố 3, thị trấn Y đang đi bộ từ bên trái sang bên phải đường theo chiều di chuyển xe mô tô của H. Hậu quả ông Vũ Văn S bị đa chấn thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định và tử vong hồi 09 giờ 15 phút cùng ngày. Sau khi phạm tội, H đã ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1596/KL-KTHS ngày 19/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Nạn nhân Vũ Văn S chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKS-HH, ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Trần Trung H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Trung H phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Trung H từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thửa thách từ 36 tháng đến 42 tháng. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại không đề nghị giải quyết gì thêm về dân sự nên không xem xét.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo hứa sửa chữa lỗi lầm đã gây ra và xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện và kết luận giám định pháp y, cùng các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Trần Trung H, có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 14/9/2024, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA JC538, biển số 29D1-883.93, lưu thông trên Quốc lộ 21 theo hướng từ thị trấn Y đi thị trấn C, khi đến km 184+500, thuộc tổ dân phố số 3, thị trấn Y, H đi với vận tốc 86,87km/h, không nhường đường cho người đi bộ sang đường (vi phạm khoản 1 Điều 12 và khoản 4, Điều 11 Luật giao thông đường bộ; Điều 6 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải) dẫn đến bánh trước và cụm ốp nhựa chắn bùn phía trước của xe mô tô xô vào ông Vũ Văn S. Hậu quả, ông S tử vong do vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối lỗi; bị cáo đã H cực tác động gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình bị hại; được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Do bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do đó, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương theo Điều 65 của Bộ luật hình sự, cũng đảm bảo mục đích của hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Trần Trung H đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền không đề nghị giải quyết gì thêm về dân sự nên về trách nhiệm dân sự không đề cập giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô HONDA JC538, biển kiểm soát 29D1-883.93 của bị cáo Trần Trung H. Xét thấy đây là phương tiện đi lại của bị cáo nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1.1. Tuyên bố bị cáo Trần Trung H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1.2. Xử phạt bị cáo Trần Trung H 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 14/9/2024 đến ngày 19/9/2024).

Giao bị cáo Trần Trung H cho UBND xã Hải K, huyện Hải Hậu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đối với bị cáo Trần Trung H theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 463/QĐ ngày 19 tháng 9 năm 2024.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Trung H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- UBND xã Hải K;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đính